

Bản án số: **14/2022/HSST**

Ngày: **11/5/2022**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trương Thanh Toàn.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. **Ông Đặng Tùng Long.**

2. **Bà Hoàng Thị Hường.**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Viết Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Nhã Phi** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST-HS, ngày 25 tháng 3 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Văn Đ**, Sinh năm 1977

Nơi cư trú: Tổ 1, ấp T, xã S, huyện K , tỉnh Kiên Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Nguyễn Văn N và bà: Phan Thị U; Anh (chị) em ruột: gồm 02 người, lớn nhất, sinh năm 1971. Bị cáo là người con nhỏ nhất gia đình; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Đ, Sinh năm 1981; Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án: Có 01 tiền án tại bản án số: 06/2019/HSST ngày 23/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện K , tỉnh Kiên Giang đã xử phạt bị cáo 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày 23/5/2019.

Ngoài ra vào ngày 30/3/2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện K , tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" đã chấp hành xong và được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Bị cáo **Nguyễn Thị Bé H** , Sinh năm 1980

Nơi cư trú: ấp T, xã S, huyện K , tỉnh Kiên Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Tô Thị Y; Anh (chị) em ruột: gồm 01 người là bị can ; Bị cáo có chồng là Trần Hoài G, con có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự số:28/2012 ngày 06/3/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã xử phạt bị cáo 04 tháng tù giam về tội "đánh bạc" đã chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Bị cáo **Huỳnh Văn H**, Sinh năm 1985

Nơi cư trú: ấp T, xã S, huyện K , tỉnh Kiên Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: kinh; Tôn Giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông: Huỳnh Văn P và bà Phan Thị Ngọc L; Anh (chị) em ruột: gồm 03 người, lớn nhất, sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1987, Bị cáo là thứ trong gia đình; Bị cáo có vợ là Phan Thị Kim P, con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Bị cáo **Nguyễn Thanh P**, Sinh năm 1968

Nơi cư trú: ấp B , xã S , huyện K , tỉnh Kiên Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: kinh; Tôn Giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Con ông: Nguyễn Văn C và bà Phan Thu H; Anh

(chị) em ruột: gồm 03 người, lớn nhất, sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1987. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Bị cáo có vợ là Phan Thị Kim P, con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1. Trần Hoài G – sinh năm 1979 Có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã S, huyện K , tỉnh Kiên Giang.

2. Hồ Thị N – Sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã S, huyện K , tỉnh Kiên Giang.

3. Trần Thị Mỹ V – sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã S, huyện K , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 50 phút, ngày 29/8/2021, lực lượng Công an huyện K phối hợp với Công an xã S tiến hành bắt quả tang 01 sòng bạc đang đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh bài binh sập xám tại nhà trọ cho thuê của Võ Minh P thuộc tổ 5, ấp B , xã S , huyện K , tỉnh Kiên Giang. Lực lượng công an tiến hành bắt quả tang 06 đối tượng gồm: Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Bé H, Huỳnh Văn H, Trần Thị Mỹ V, Hồ Thị N, Trần Hoài G còn Nguyễn Thanh P chạy thoát.

Trong quá trình điều tra, đã xác định được như sau: Vào ngày 28/8/2021 Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Bé H, Huỳnh Văn H gặp nhau tại nhà Bé B và rủ nhau đánh bạc, Đ điện thoại cho Nguyễn Thanh P thì P chỉ chỗ nhà trọ của anh Võ Minh P có phòng không có người ở, nên tập trung đến đó để đánh bạc. Sau đó, Đ , Hùng hùn tiền cho Bé H mua 02 cây bài (mỗi người 50.000đ) và cùng mọi người đến nhà trọ của anh P. Vào khoảng 22 giờ cùng ngày Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Bé H, Huỳnh Văn H, Nguyễn Thanh P bắt đầu tham gia đánh bạc với hình thức binh sập xám ăn thua bằng tiền, dùng loại bài tây 52 lá chia ra làm 04 tụ, mỗi tụ 13 lá binh làm 03 chi, chi thứ nhất 03 lá, chi thứ hai và chi thứ ba mỗi chi 05 lá, hình thức binh theo cù lũ (một đôi, một xám chi), thùng (05 lá cùng màu cùng loại), xám chi

(03 lá bài cùng nhau), sảnh (05 lá bài liên tiếp theo thứ tự như 3, 4, 5, 6, 7) đôi (02 lá bài giống nhau)...., nếu bài có 04 cây bài giống nhau gọi là tứ quý hoặc 06 đôi, sảnh từ 01 đến K thì bài ăn hết. Mỗi người làm cái 02 bàn xoay vòng, các tay em so bài với tụ cái nếu trong ba chi bên nào ăn nhiều chi hơn thì thắng, mỗi bàn các tay em đặt ăn thua với tụ cái số tiền từ 100.000đ đến 200.000đ mỗi tụ. Trong quá trình đánh bạc mỗi tụ đặt tiền lên chiếu bạc, trong lúc sòng bạc đang diễn ra các đối tượng Trần Hoài G, Hồ Thị N, Trần Thị Mỹ V đến xem, trong đó Trần Hoài G có cầm bài giùm cho Nguyễn Thị Bé H, Hồ Thị N cầm bài giùm cho Huỳnh Văn H khi H và Bé H đi vệ sinh khoảng 02-03 bàn. Bằng hình thức trên các đối tượng đã tham gia đánh bạc liên tục từ 22 giờ ngày 28/8/2021 đến 07 giờ 50 phút ngày 29/8/2021 thì bị bắt quả tang khi Huỳnh Văn H đang làm cái, Bé H, P và Đ đang đặt tụ, lực lượng Công an tiến hành thu giữ tại chiếu bạc Tiền Việt Nam 10.700.000đ cùng nhiều tang vật chứng khác. Tại Cơ quan điều tra các bị can Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Bé H, Huỳnh Văn H, Nguyễn Thanh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án: Tang vật chứng thu giữ khi bắt quả tang: Tiền Việt Nam 10.700.000 đồng (mười triệu bảy trăm ngàn đồng); 51 (năm mươi một) lá bài tây đã qua sử dụng; 01 (một) bọc nylon màu đen bên trong có 260 lá bài tây, 05 bao hộp giấy đựng bài đã qua sử dụng; 14 (mười bốn) bộ bài tây chưa qua sử dụng;

- Khám xét những người bị bắt quả tang thu giữ: Trên người của Nguyễn Văn Đ tiền Việt Nam 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); Huỳnh Văn H tiền Việt Nam 600.000 đồng (sáu trăm ngàn đồng); Trần Thị Mỹ V tiền Việt Nam 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng); Trần Hoài Giao tiền Việt Nam 1.500.000 đồng; Hồ Thị N tiền Việt Nam 500.000đ (năm trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 09/CT – VKS - KH ngày 24/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Bé H, Huỳnh Văn H, Nguyễn Thanh P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức án đề nghị cụ thể từng bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam.

Đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt 24 tháng tù treo chuyển thành 24 tháng tù giam của bản án số 06/2019/HSST, ngày 23/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện K , tỉnh Kiên Giang. Như vậy buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bé H hình phạt chính là hình phạt tiền, mức phạt từ 30.000.000 đồng 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H hình phạt chính là hình phạt tiền, mức phạt từ 20.000.000 đồng 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P hình phạt chính là hình phạt tiền, mức phạt từ 20.000.000 đồng 30.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, tuy nhiên các bị cáo đều là lao động có mức thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 51 (năm mươi một) lá bài tây đã qua sử dụng; 01 (một) bọc nylon màu đen bên trong có 260 lá bài tây, 05 bao hộp giấy đựng bài đã qua sử dụng; 14 (mười bốn) bộ bài tây chưa qua sử dụng;

Tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền gồm: 10.700.000 đồng. Số tiền này hiện đang tạm nộp vào tài khoản số 39449.09044932.000000 Tại kho bạc nhà nước huyện K , tỉnh Kiên Giang

- Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã chứng minh số tiền thu trên người các bị cáo không dùng vào mục đích pháp tội, nên đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 1.500.000 đồng; Trả lại cho Huỳnh Văn H số tiền 600.000 đồng; Trả lại cho Trần Thị Mỹ V 1.500.000 đồng; trả lại cho Hồ Thị N 500.000 đồng là có căn cứ.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Các bị cáo đều trình bày ăn ăn hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K , Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà viện kiểm sát đã truy tố như sau: Khoảng 22 giờ sáng ngày 28/8/2021, tại ấp B , xã S , huyện K , tỉnh Kiên Giang, lực lượng công an huyện K đã bắt quả tang sòng bạc đang đánh ăn thua bằng tiền gồm: Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Thị Bé H, Huỳnh Văn H; Nguyễn Thanh P hình thức đánh bạc binh sập xám, số tiền thu tại chiếu bạc là 10.700.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Bé H, Huỳnh Văn H, Nguyễn Thanh P đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đều là người trưởng thành, phải nhận thức rõ hành vi "Đánh bạc" trái phép bị nhà nước ta nghiêm cấm. Hành vi của các bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương tại nơi xảy ra vụ án và đây là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Xét hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ vào ngày 23/5/2019 bị tòa án nhân dân huyện K , tỉnh Kiên Giang xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 48 tháng, kể từ ngày tuyên án. Nhưng đến ngày 28/8/2021 bị cáo lại bị tiếp tục phạm tội. Lẽ ra sau khi được Tòa án xét xử 24 tù nhưng cho hưởng án treo bị cáo cần ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật, nhưng với ý thức xem thường pháp luật bị cáo lại tái phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, nên hội đồng xét xử xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn và tổng hợp hình phạt theo quy định của pháp luật nhằm cải tạo giáo dục bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật, làm một người công dân tốt.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Bé H, đã có tiền án về tội đánh bạc, lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo phải biết ăn năn hối cải để trở thành người tốt. Nhưng bị cáo lại không làm như vậy mà tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tuy nhiên xét thấy việc các bị cáo đánh bạc ăn thua mức độ không lớn, nên xử phạt bị cáo bằng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe và ngăn ngừa chung.

Đối với bị cáo Huỳnh Văn H, Nguyễn Thanh P có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, các bị cáo tham gia đánh bạc nhưng mức độ cá cược ăn thua không lớn nên Hội đồng xét xử có thể xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tiền cũng đủ nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn Đ ở lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Các các bị cáo còn lại trong vụ án không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo thể hiện tính ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Phương và bị cáo Hùng được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt chung cho các bị cáo.

[6] Về Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 51 (năm mươi một) lá bài tây đã qua sử dụng; 01 (một) bọc nylon màu đen bên trong có 260 lá bài tây, 05 bao hộp giấy đựng bài đã qua sử dụng; 14 (mười bốn) bộ bài tây chưa qua sử dụng;

Tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 10.700.000đ. Số tiền này hiện đang tạm nộp vào tài khoản số 39449.09044932.00000 Tại kho bạc nhà nước huyện K .

[8] Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình công việc của các bị cáo không ổn định. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Riêng đối với Trần Hoài Giao và Hồ Thị Nhân tham gia cầm bài giùm cho Nguyễn Thị Bé H và Huỳnh Văn H khi Bé B và Hùng đi vệ sinh để sòng bài không gián đoạn. Tuy nhiên, hành vi của Giao và Nhân chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K không truy cứu trách nhiệm hình sự và áp dụng hình thức xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Trần Thị Mỹ V khi bắt quả tang có mặt tại hiện trường nhưng do Viện đến xem, không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K không đề xuất xử lý là phù hợp.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Bé H, Huỳnh Văn H, Nguyễn Thanh P phạm tội "Đánh bạc".

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 06/2019/HSST, ngày 23/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện K , tỉnh Kiên Giang, chuyển thành 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả 02 bản án là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ

ngày bị cáo bị bắt vào chấp hành hình phạt. Nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2018 đến ngày 23/7/2018.

Ngoài hình phạt chính của bản án số 06/2019/HSST, ngày 23/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện K , tỉnh Kiên Giang xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 24 tháng tù cho hưởng án treo thì các quyết định khác của bản án số 06/2019/HSST, ngày 23/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện K , tỉnh Kiên Giang vẫn có hiệu lực thi hành.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Nguyễn Thị Bé H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Bé H 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự cho bị cáo Huỳnh Văn H, Nguyễn Thanh P.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn H 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

2. Về Biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình và khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 51 (năm mươi mốt) lá bài tây đã qua sử dụng; 01 (một) bọc nylon màu đen bên trong có 260 lá bài tây, 05 bao hộp giấy đựng bài đã qua sử dụng; 14 (mười bốn) bộ bài tây chưa qua sử dụng (Số vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K , tỉnh Kiên Giang theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2022).

Tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 10.700.000đ (Mười triệu bảy trăm nghìn đồng). Số tiền này hiện đang tạm nộp vào tài khoản số 39449.09044932.00000 Tại kho bạc nhà nước huyện K .

3. Về án phí hình sự Sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về lệ phí án phí Tòa án.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Bé H, Huỳnh Văn H, Nguyễn Thanh P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong

hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh KG;
- VKSND huyện K .
- VKSND tỉnh Kiên Giang.
- Công an Kiên Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thanh Toàn